

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 935 /BNN-TCLN  
V/v triển khai Chương trình mục tiêu  
phát triển LNBV năm 2017

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2017

Kính gửi:

- Các Bộ: Quốc phòng, Công an;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố  
trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020, trong khi chờ Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Báo cáo khả thi Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020; Căn cứ tình hình thực hiện Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng năm 2016; Trên cơ sở đề xuất của các Bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành văn bản số 10102/BNN-TCLN ngày 29/11/2016 về việc triển khai Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững năm 2017, gửi Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là các Bộ, ngành và địa phương).

Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân, năm 2017, việc bố trí vốn ngân sách trung ương để triển khai thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng tại một số địa phương chưa thực sự được quan tâm; để góp phần hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2017, trên cơ sở vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ các Bộ, ngành và địa phương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị:

1. Rà soát, bố trí đủ vốn ngân sách Trung ương cho các dự án bảo vệ và phát triển rừng, để hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ tại văn bản số 10102/BNN-TCLN, trong đó ưu tiên bố trí cho các nhiệm vụ theo thứ tự: trồng, chăm sóc rừng phòng hộ, đặc dụng, đặc biệt là rừng phòng hộ ven biển, phòng hộ đầu nguồn các lưu vực sông lớn, khu vực xung yếu có nguy cơ cao về sạt lở đất, lũ quét; hỗ trợ khoán bảo vệ rừng và khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tại các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP và các xã có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn (khu vực II, III) theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP, rừng phòng hộ xung yếu có nguy cơ bị xâm hại cao và các chỉ tiêu nhiệm vụ cấp bách khác.

2. Đối với các dự án bảo vệ và phát triển rừng không đủ điều kiện bố trí vốn ngân sách Trung ương năm 2017: Đề nghị các Bộ, ngành, địa phương chủ động bố trí vốn ngân sách địa phương để thực hiện, đặc biệt là cho các hạng mục chăm sóc rừng mới trồng. Trường hợp không bố trí được vốn để thực hiện, đề nghị các Bộ, ngành, địa phương có báo cáo cụ thể về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Đối với công tác trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác

a) Đối với diện tích rừng chuyển sang xây dựng các công trình thủy điện: đảm bảo hoàn thành công tác trồng rừng thay thế theo Nghị quyết số 62/2013/QH13 ngày 27/11/2013 của Quốc hội khóa XIII về tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác công trình thủy điện.

b) Đối với diện tích rừng chuyển sang xây dựng các công trình phục vụ mục đích kinh doanh: các địa phương quyết liệt chỉ đạo các chủ dự án chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, hoàn thành chậm nhất trong vụ trồng rừng năm 2017.

c) Đối với diện tích rừng chuyển sang xây dựng các công trình phục vụ mục đích phúc lợi xã hội, an ninh quốc phòng: các địa phương chủ động cân đối vốn Ngân sách nhà nước để thực hiện.

d) Đối với dự án nộp tiền trồng rừng thay thế vào quỹ bảo vệ và phát triển rừng các tỉnh: các địa phương chủ động rà soát, xây dựng, phê duyệt phương án trồng rừng, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn, không để tồn quỹ.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trân trọng đề nghị các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo TTg);
- Các Bộ: KHĐT, Tài Chính;
- Thành viên BCĐ nhà nước về KHBVPTR;
- Thường trực HĐND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở NN&PTNT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu VT, TCLN <140>

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Hà Công Tuấn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 261/SY-UBND

**Nơi nhận:**

- Các Sở: NN&PTNT, TC, CT, KHĐT;
- Lãnh đạo VP, K13;
- Lưu: VT (10b)

**SAO Y BẢN CHÍNH**

Bình Định, ngày 15 tháng 02 năm 2017

**TL. CHỦ TỊCH**

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
HỒ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Nguyễn Đức Thi**